UED Journal of Social Sciences, Humanities & Education, ISSN: 1859 - 4603
https://doi.org/10.47393/jshe.vol16.i1.4018

TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI, NHÂN VĂN VÀ GIÁO DỤC

ĐÓNG GÓP CỦA NGUYỄN HIẾN LÊ TRONG VIỆC TIẾP NHẬN VÀ PHỔ BIẾN TƯ TƯỞNG VĂN HÓA, VĂN NGHỆ TRUNG QUỐC Ở VIỆT NAM

Nguyễn Trọng Bình
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
Tác giả liên hệ: Nguyễn Trọng Bình - Email: nguyentrongbinh01012022@gmail.com
Ngày nhận bài: 19-4-2026; ngày nhận bài sửa: 27-5-2026; ngày duyệt đăng: 10-6-2026

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ những đóng góp của Nguyễn Hiến Lê trong việc tiếp nhận và phổ biến tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc đến độc giả Việt Nam. Từ góc nhìn lịch sử - văn hóa, bài viết khảo sát và phân loại hệ thống các công trình biên soạn, khảo cứu, dịch thuật… liên quan đến lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê. Qua trường hợp Nguyễn Hiến Lê, nghiên cứu góp phần làm rõ ý nghĩa của quá trình tiếp nhận và chuyển giao tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc ở Việt Nam trong thế kỷ XX. Kết quả nghiên cứu khẳng định Nguyễn Hiến Lê là học giả có đóng góp nổi bật cả về quy mô trước tác lẫn phương pháp nghiên cứu.

Từ khóa: Nguyễn Hiến Lê; giao lưu văn hóa; tư tưởng văn hóa Trung Quốc; văn nghệ Trung Quốc; tiếp biến văn hóa.

1. Đặt vấn đề

Nguyễn Hiến Lê (1912 - 1984) là học giả có nhiều đóng góp quan trọng cho tiến trình lịch sử văn hóa dân tộc trong thế kỷ XX. Với tinh thần làm việc nghiêm cẩn, ông đã để lại cho hậu thế 120 đầu sách rất có giá trị thuộc nhiều lĩnh vực và thể loại khác nhau. Trong đó, đáng kể nhất là các đầu sách liên quan đến lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc từ cổ điển đến hiện đại (lịch sử, triết học, mĩ học, văn học…). Đây là mảng sách chiếm một tỉ lệ rất lớn trong toàn bộ di sản đồ sộ của ông. Đặc biệt là các công trình khảo cứu mà bất kì người nghiên cứu nào về Trung Quốc học cũng không thể bỏ qua, như: *Đại cương văn học sử Trung Quốc, Đại cương triết học Trung Quốc, Tô Đông Pha, Cổ văn Trung Hoa, Nho giáo - một triết lý chính trị, Luận Ngữ, Sử ký Tư Mã Thiên, Nhà giáo họ Khổng, Kinh Dịch - Đạo của người quân Tử, Khổng Tử, Mạnh Tử, Lão Tử, Tuân Tử, Hàn Phi Tử, Dương Tử, Liệt Tử...*

Tuy nhiên, cho đến nay việc nghiên cứu về mảng sách này của Nguyễn Hiến Lê nhìn chung ít được quan tâm chú ý. Một số công trình, bài viết của Võ Phiến (1975), Châu Hải Kỳ (2007), Nguyễn Q. Thắng (2007), Trần Văn Chánh (2018), Huỳnh Như Phương (2020) … tuy ít nhiều có đề cập đến mảng sách trên của Nguyễn Hiến Lê nhưng chưa phải là những nghiên cứu có hệ thống và toàn diện. Các nghiên cứu chỉ dừng lại ở việc ghi nhận sự vượt trội về số lượng tác phẩm qua đó, cho thấy tính đa dạng và phong phú về đề tài và thể loại trong sự nghiệp trước tác của Nguyễn Hiến Lê. Tiêu biểu như ý kiến của Châu Hải Kỳ trong công trình *Nguyễn Hiến Lê, cuộc đời và tác phẩm* dưới đây:

Chúng ta không ngạc nhiên khi thấy ông để tâm tìm tòi, hỏi han, tra cứu để viết về phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục, bỏ bao nhiêu công phu ra viết về văn chương, triết học Trung Hoa, mất không ít thì giờ để thận

Cite this article as: Nguyen, T. B. (2026). The contributions of Nguyen Hien Le to the recepton and dissemination of Chinese cultural and literary thought in. *UED Journal of Social Sciences, Humanities and Education*, *16*(01), 76-82. https://doi.org/10.47393/jshe.vol16.i1.4018

trọng lựa lời chọn ý dịch từng lô sách hay của những đại văn hào quốc tế; thích Tô Đông Pha, thích Lâm Ngữ Đường của Á Đông, thích Somerset Maugham, A.J.Cornin, Dale Carnegie và cũng tìm ở André Maurois của phương Tây một "tri kỷ" chưa từng quen biết. (Châu Hải Kỳ, 2007, p.17).

Từ lý do trên, chúng tôi cho rằng việc tìm hiểu mảng tác phẩm này của Nguyễn Hiến Lê là việc làm có ý nghĩa khoa học lẫn thực tiễn. Nghiên cứu này vì thế, sẽ góp thêm tiếng nói nhằm bổ sung vào khoảng trống nghiên cứu trên. Bên cạnh việc thống kê nhằm phân loại hệ thống các công trình biên soạn, khảo cứu và dịch thuật về lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê, bài viết sẽ phân tích và chỉ ra những dấu ấn học thuật của ông ở các bình diện như: tư duy, phương pháp và đạo đức khoa học của một nhà nghiên cứu.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu dưới đây:

Phương pháp nghiên cứu lịch sử: phương pháp này giúp nhận diện rõ hơn những cột mốc Nguyễn Hiến Lê đã tổ chức biên soạn, khảo cứu, dịch thuật và phổ biến các công trình liên quan đến lịch sử tư tưởng văn hóa văn nghệ Trung Quốc ở Việt Nam.

Phương pháp thống kê: phương pháp này giúp hệ thống hóa tác phẩm của Nguyễn Hiến Lê theo từng lĩnh vực và thể loại để có cái nhìn định lượng, qua đó cho thấy những đóng góp của ông trong việc tiếp nhận và giới thiệu lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc ở Việt Nam.

Phương pháp phân tích, tổng hợp: phương pháp này được sử dụng nhằm rút ra những nhận định, đánh giá mang tính khái quát về những dấu ấn học thuật của Nguyễn Hiến Lê ở các bình diện tư duy, phương pháp và đạo đức khoa học của nhà nghiên cứu.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Thống kê và phân loại hệ thống tác phẩm về lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê

Để có cái nhìn toàn diện về các công trình của Nguyễn Hiến Lê về lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc; trên cơ sở đối sánh các nguồn tài liệu có liên quan, chúng tôi tiến hành thống kê, phân loại và tóm tắt nội dung chính của các đầu sách của ông theo trình tự thời gian qua hai bảng thống kê bên dưới. Theo đó, chúng tôi chia tác phẩm của Nguyễn Hiến Lê qua hai giai đoạn gồm các công trình được xuất bản trước 1975 và những công trình ra mắt bạn đọc từ sau năm 1975. Phần nội dung tóm tắt chúng tôi tham khảo, kế thừa và đối chiếu từ 3 công trình: *Nguyễn Hiến Lê, cuộc đời và tác phẩm* của Châu Hải Kỳ (2007), *Tuyển tập Nguyễn Hiến Lê* (2006) và *Hồi ký Nguyễn Hiến Lê* do Nhà xuất bản Văn học ấn hành năm 1997.

Bảng 1. *Thống kê các tác phẩm về lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê xuất bản trong giai đoạn 1954 - 1975*

Tên công trình	Xuất bản lần đầu	Lĩnh vực/Thể loại	Tóm tắt nội dung
Đại cương văn học sử Trung Quốc (3 tập)	1955	Khảo cứu/ Văn học	Trình bày khái lược đặc điểm và thành tựu của văn học Trung Quốc qua các thời kỳ lịch sử.
Nho giáo - Một triết lý chính trị	1958	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày những nét chính hệ thống tư tưởng Nho giáo từ góc nhìn "triết lý chính trị" nhằm mục đích trị quốc.

Tên công trình	Xuất bản lần đầu	Lĩnh vực/Thể loại	Tóm tắt nội dung
Đại cương triết học Trung Quốc (viết chung với Giản Chi)	1958	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày tổng quan hệ thống triết học Trung Quốc từ thời Tiên Tần đến cuối đời Thanh.
Cổ văn Trung Quốc	1966	Khảo cứu, dịch thuật/ Văn học	Khảo cứu và tuyển dịch, bình chú 100 bài cổ văn của các tác giả từ thời Xuân Thu đến Tần, Hán, Tấn, Lục triều, Đường, Tống... ở Trung Quốc.
Chiến quốc sách (viết chung với Giản Chi)	1968	Khảo cứu/ Lịch sử	Giới thiệu thời đại, nguồn gốc về giai đoạn *Chiến Quốc sách* trong lịch sử Trung Quốc.
Văn học Trung Quốc hiện đại (2 tập)	1969	Khảo cứu/ Văn học	Trình bày khái lược văn học sử Trung Quốc hiện đại (công trình là sự tiếp nối bộ *Đại cương văn học sử Trung Quốc* trước đó.
Sử ký Tư Mã Thiên (viết chung với Giản Chi)	1970	Khảo cứu/ Văn học	Khảo cứu và dịch thuật bối cảnh thời đại và cuộc đời của sử gia Tư Mã Thiên; nội dung bộ Sử ký cùng phương pháp và bút pháp của sử gia này.
Tô Đông Pha	1970	Khảo cứu/ Văn học	Trình bày cuộc đời và sự nghiệp văn chương của của văn hào Tô Đông Pha đời Tống. Sách có thêm phần phụ lục là chân dung, bút tích và tranh vẽ của Tô Đông Pha.
Nhân sinh quan và thơ văn Trung Hoa	1970	Dịch thuật/ Khảo cứu Văn học	Lược dịch công trình của Lâm Ngữ Đường từ bản sách tiếng Anh. Công trình gồm hai phần: nhân sinh quan và văn học Trung Quốc.
Sống đẹp	1964	Dịch thuật/ Nghệ thuật sống	Lược dịch sách *The importance of living* của nhà nghiên cứu Lâm Ngữ Đường. Sách chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân tác giả về quan niệm và nghệ thuật sống.
Nhà giáo họ Khổng	1972	Khảo cứu/ Triết học	Khảo luận về cuộc đời và tư tưởng của triết gia Khổng Tử trong tư cách của một nhà giáo dục.
Liệt Tử và Dương Tử	1972	Khảo cứu/ Triết học	Khảo cứu và dịch thuật về nguồn gốc tác phẩm, cuộc đời và hệ thống tư tưởng của hai triết gia Liệt Tử và Dương Tử.
Mạnh Tử	1975	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của triết gia Mạnh Tử.
Một mùa hè vắng bóng chim	1971	Dịch thuật/ Văn học	Tiểu thuyết mang tính tự truyện của nhà văn người Bỉ gốc Trung Quốc Han Suyin (Hàn Tú Anh). Tác phẩm kể về bi kịch của đất nước Trung Quốc trước họa xâm lăng Nhật Bản.

Bảng 2. *Thống kê các tác phẩm về lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê xuất bản sau năm 1975*

Tên công trình	Xuất bản lần đầu	Lĩnh vực/Thể loại	Tóm tắt nội dung
Khổng Tử	1993	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của Khổng Tử.
Tuân Tử (viết chung với Giản Chi)	1992	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của Tuân Tử.
Lão Tử	1992	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của Lão Tử.
Luận ngữ	1992	Khảo cứu/ Triết học	Khảo cứu, giảng giải nội dung sách Luận Ngữ
Trang Tử	1994	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của Trang Tử.
Hàn Phi Tử (viết chung với Giản Chi)	1994	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của Hàn Phi Tử.
Mặc học	1995	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày cuộc đời và hệ thống tư tưởng, quan niệm của Mặc Tử.
Kinh Dịch, Đạo của người quân tử	1990	Khảo cứu/ Triết học	Trình bày nguồn gốc, hệ thống triết lý của tác phẩm Kinh Dịch; các quan điểm, trường phái nghiên cứu Kinh Dịch; giảng giải 64 quẻ trong phần truyện và kinh của Kinh Dịch.
Lịch sử văn minh Trung Quốc (2 tập)	1990	Dịch thuật/ Lịch sử	Lược dịch lịch sử văn minh Trung Quốc từ bản dịch tiếng Anh của nhà nghiên cứu Will Durant.
Sử Trung Quốc (3 tập)	1997	Khảo cứu/ Lịch sử	Trình bày tiến trình lịch sử Trung Quốc theo góc nhìn mới.

Ngoài những công trình vừa kể trên, Nguyễn Hiến Lê còn khảo cứu và giới thiệu một số nhân vật trong lịch sử tư tưởng và văn hóa Trung Hoa như: Đường Huyền Trang, Quản Trọng, Vương Dương Minh qua các công trình như *Gương danh nhân (1959), Ý chí sắt đá (1971),…* Bên cạnh đó là các công trình khảo cứu về văn học nghệ thuật Đông, Tây kim cổ khi cần lấy văn liệu để minh họa cho các bài viết của mình, Nguyễn Hiến Lê cũng trích dẫn và chuyển nghĩa nhiều tác phẩm văn chương cổ điển của Trung Quốc. Tiêu biểu là ở các công trình như: *Luyện văn (1952), Hương sắc trong vườn văn (1962), Mười câu chuyện văn chương (1975) …*

3.2. Dấu ấn của Nguyễn Hiến Lê qua các công trình giới thiệu lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc ở Việt Nam

Qua hàng loạt công trình khảo cứu trên, có thể nói, Nguyễn Hiến Lê là học giả có sự say mê và rất am tường lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc từ cổ đại đến hiện đại. Các công trình của ông có ý nghĩa và giá trị trên nhiều phương diện đời sống văn hóa lẫn học thuật.

Trước hết, xét về mặt số lượng, cho đến nay, ở Việt Nam có thể xem Nguyễn Hiến Lê là một trong những học giả có nhiều đầu sách viết về lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc nhất. Về vấn đề này, năm 1975, Võ

Phiến trong một bài viết đăng trên tạp chí *Bách khoa* đã so sánh Nguyễn Hiến Lê với một số nhà nghiên cứu trước đó, đặc biệt là với học giả Trần Trọng Kim như sau:

Cụ Trần nổi tiếng về bộ sách đầu tiên về Nho giáo dày ngót 800 trang, ông Nguyễn trình bày cả nền triết học Trung Quốc trong một tác phẩm hai cuốn dày gấp đôi. Ngoài ra, ông Nguyễn còn dành cho Nho giáo một tác phẩm riêng (Nho giáo, một triết lí chính trị), cho Khổng Tử một tác phẩm riêng (Nhà giáo họ Khổng), cho Mạnh Tử một tác phẩm riêng nữa, dày ngót hai trăm trang! Ấy là chưa kể cuốn về Liệt Tử đã xuất bản và cuốn về Trang Tử đã viết xong, chưa in. Cụ Trần dịch Đường thi, ông Nguyễn dịch Cổ văn Trung Quốc, ngoài ra lại còn trình bày Văn học sử Trung Quốc trong ba quyển, trình bày Văn học Trung Quốc hiện đại trong hai quyển nữa, trích dịch và giới thiệu vài tác phẩm và tác giả cổ điển Trung Quốc, như Sử kí của Tư Mã Thiên, Chiến Quốc sách, Tô Đông Pha. Từ trước tới nay chưa có học giả nào, cựu học và tân học mà có công giới thiệu cổ học tinh hoa với chúng ta bằng ông. (Võ Phiến, 1975).

Không chỉ vượt trội về số lượng, các công trình của Nguyễn Hiến Lê còn cho thấy ở ông một tư duy nghiên cứu và phương pháp làm việc khoa học và đầy trách nhiệm. Nguyễn Hiến Lê đặc biệt quan tâm đến việc tìm nguồn tư liệu gốc để phục vụ cho công việc khảo cứu của bản thân. Để có thể viết ra hàng nghìn trang sách Nguyễn Hiến Lê phải bỏ công thu thập và đọc rất nhiều tài liệu cả trong lẫn ngoài nước. Giai đoạn 1954 - 1975, trong hoàn đất nước xảy ra chiến tranh nhưng Nguyễn Hiến Lê đã rất chú trọng việc tìm kiếm tài liệu từ nước ngoài để phục vụ cho công việc khảo cứu và dịch thuật của mình. Trong *Hồi ký* ông kể hàng tháng đều bỏ ra 200 quan cho một nhà xuất bản ở Pháp để họ gửi thư mục các đầu sách về Việt Nam cho ông tham khảo, lựa chọn. Còn những tài liệu về tiếng Trung ông nhờ các *"tiệm sách ở Hương Cảng (Hồng Kông) tìm cho những bản tốt nhất, chú giải kĩ nhất của một học giả có tiếng và do một nhà xuất bản có tiếng in ra."* (Nguyễn Hiến Lê, 2021, p.357).

Sau khi đã có các tài liệu trong tay cùng dự định viết về vấn đề nào đó, Nguyễn Hiến Lê tiến hành đọc, tổng hợp, tra cứu và đối chiếu cẩn trọng các nguồn tài liệu, nhất là các bản dịch khác nhau cùng một đề tài mà ông có được để định hình hướng đi và cách trình bày. Những chỗ nào còn chưa rõ, có nhiều quan điểm khác nhau ông tỉ mỉ đánh dấu để đó chứ chưa vội viết ngay. Nguyễn Hiến Lê kể lại cách thức và phương pháp làm việc của ông như sau:

Khi đã có một chủ đích, định tìm hiểu hoặc viết về vấn đề nào tôi bắt đầu gom hết các tài liệu (sách, báo) mà tôi có thể kiếm được về vấn đề đó, có khi liên tiếp trong nhiều năm. Như về "Kinh Dịch", tôi gom từ năm 1960 đến 1975, được khoảng 15, 16 cuốn của Trung Hoa, Việt, Pháp, Anh, Đức (dịch ra tiếng Pháp). Mỗi cuốn, khi mới tới, tôi đọc qua một lượt, xem giá trị ra sao, giúp tôi được gì, đánh dấu những chương quan trọng, rồi để riêng vào một chỗ; năm 1978-1979, khi định viết, tôi mới đọc kĩ lại một lượt, so sánh các thuyết, các bản dịch... để định cái hướng nghiên cứu, cách làm việc. (Nguyễn Hiến Lê, 2021, p.357).

Việc làm trên cho thấy tinh thần và thái độ làm việc mang tính hiện đại và chuyên nghiệp của Nguyễn Hiến Lê. Chính nhờ tinh thần và thái độ làm việc như thế nên những phân tích và luận giải của ông về lịch sử tư tưởng triết học, mĩ học, văn học Trung Quốc không những sâu, rộng, giàu tính thuyết phục mà cách trình bày cũng rất khoa học. *"Tinh thần đó hiện rõ rệt trong bất kỳ tác phẩm nào của ông: giới thiệu, ghi chú xuất xứ, tài liệu tham khảo, phụ lục, chú thích, trưng dẫn lời phê bình của cổ nhân và ý kiến của mình v.v... thật phân minh, rành rẽ, do đó giúp độc giả hiểu mau, hiểu cặn kẽ và khi cần tra cứu sưu tầm dễ dàng."* (Châu Hải Kỳ, 2007, p.232).

Ở phương diện khác, các công trình nghiên cứu và giới thiệu tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê góp phần tạo nên sự đa dạng và phong phú trong tiến trình giao lưu và tiếp nhận các giá trị văn hóa Đông, Tây của dân tộc. Nhìn riêng ở giai đoạn 1954 - 1975, những tác phẩm của ông đã góp phần làm cho bức tranh về đời sống văn hóa, văn nghệ ở miền Nam cân bằng và hài hòa hơn.

Có thể nói ở miền Nam giai đoạn này, về mặt chính trị là một xã hội đầy biến động và phức tạp do sự can thiệp của Hoa Kỳ cùng những mâu thuẫn nội bộ giữa các phe phái và các thế lực cầm quyền lúc bấy giờ. Bên cạnh đó là sự phân hóa, chia rẽ giữa các tầng lớp dân chúng liên quan đến nhận thức và quan điểm về chiến tranh, chính trị, tôn giáo, ... Ở lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, đây cũng là giai đoạn mà sự xâm nhập của các trào lưu, khuynh hướng, tư tưởng văn hóa, văn nghệ Âu - Mỹ diễn ra rất sôi nổi và mạnh mẽ. Việc tiếp thu các trào lưu văn hóa này bên cạnh những yếu tố tích cực đã phát sinh những mặt trái nhất định. Do thiếu chọn lọc và máy móc trong vận dụng đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên vì chịu ảnh hưởng của lối sống thực dụng của văn hóa Âu

- Mỹ trở nên hư hỏng; văn hóa và đạo đức xã hội đứng trước nguy cơ của sự suy đồi, lai căng, đánh mất bản sắc... Đó cũng là lý do một bộ phận trí thức ở miền Nam lúc bấy giờ cho rằng cần phải có chương trình hành động cụ thể nhằm chấn hưng, phát huy văn hóa truyền thống dân tộc. Theo đó, họ cho rằng cần phải tìm hiểu, nghiên cứu và phổ biến sâu rộng các giá trị tinh hoa văn hóa văn nghệ Trung Hoa vốn được xem là nền tảng, cội nguồn của văn hóa dân tộc trong tiến trình giao lưu và tiếp biến văn hóa hàng nghìn năm qua. Cùng với các học giả như Nguyễn Duy Cần, Giản Chi, Kim Định, Nguyễn Đăng Thục, Nhất Hạnh, Thích Minh Châu, Tuệ Sỹ, Bửu Cầm, Hoàng Xuân Việt…, Nguyễn Hiến Lê đã góp phần tạo nên xu hướng khảo cứu, dịch thuật các đầu sách liên quan đến lịch sử tư tưởng triết học, văn học Trung Hoa từ cổ đại đến hiện đại như một cách đối trọng với xu hướng tiếp nhận và sự ảnh hưởng mạnh mẽ của văn hóa Âu - Mỹ trong xã hội lúc bấy giờ. Điều này cũng phù hợp với nhận thức và quan niệm của ông liên quan đến việc tiếp nhận các giá trị văn hóa nước ngoài. Trong bài viết *Phát huy văn hóa truyền thống* in trên báo *Tin văn* năm 1969, Nguyễn Hiến Lê cho rằng:

Ngày nay ta coi sự phát huy văn hóa cổ truyền và sự tiếp thu văn hóa phương Tây là hai khía cạnh của một vấn đề, ta thực hiện hai công việc đó song song với nhau, một cách tự nhiên vậy thôi, không có thành kiến, cũng không có mục đích rõ rệt là cứu đời như các cụ thời trước (...) Chúng ta trở lại tìm hiểu đạo Khổng, đạo Lão hay đạo Phật không phải để trở lại thời cũ, xã hội cũ, mà để tìm hiểu ta, tìm hiểu ảnh hưởng của những đạo đó tới đời sống, nếp suy tư của ta ra sao, và tìm hiểu theo một nhận thức mới có thể là sâu hơn, khám phá hơn cổ nhân. Trong khi tìm hiểu như vậy, có lẽ ta sẽ thấy rằng cổ nhân cũng đã nhận đời là phi lý nhưng không than thở, phẫn uất về tính cách phi lý của đời mà cố tìm cho đời một nghĩa lý trong sự sống hòa hợp với đồng bào, với nhân loại, với thiên nhiên, biết đâu chẳng phải là nhờ vậy mà xã hội phương Đông của chúng ta mới được ổn định mấy ngàn năm. (Nguyễn Hiến Lê, 2021, p.71-72)

Một điểm đáng ghi nhận khác liên quan đến mảng sách về lịch sử tư tưởng văn hóa và nghệ Trung Quốc của Nguyễn Hiến Lê là tinh thần trao đổi cởi mở và thái độ khiêm tốn của ông trong nghiên cứu. Trong khi trình bày lịch sử hình thành các học thuyết chính trị, văn hóa, tư tưởng của Trung Quốc, Nguyễn Hiến Lê không áp đặt một cách hiểu duy nhất mà thường đặt các quan điểm của mình trong sự đối chiếu với nhiều nguồn tư liệu và cách giải thích khác nhau của các học giả Đông Tây, kim cổ mà ông tham khảo được. Điều này thể hiện rõ nhất ở các công trình như *Đại cương triết học Trung Quốc, Nho giáo - một triết lý chính trị, Nhà giáo họ Khổng, Lão Tử, Khổng Tử, Kinh Dịch - Đạo của người quân tử*... Có thể thấy, trong các công trình này, trước khi trình bày quan điểm của bản thân, Nguyễn Hiến Lê thường dẫn lại ý kiến của các nhà nghiên cứu cả Trung Quốc lẫn phương Tây, qua đó tạo nên một không gian học thuật mang tính trao đổi, đối thoại nghiêm túc và thẳng thắn. Nói cách khác, ông luôn đặt cách hiểu và lý giải của các nhà nghiên cứu cạnh nhau để người đọc có thêm góc nhìn, tư đó tự đánh giá và rút ra cách hiểu cho riêng mình. Trong công trình *Kinh Dịch - Đạo của người quân tử*, liên quan đến việc giải thích nguồn gốc Kinh Dịch cũng như việc giải thích nghĩa của từ *"Dịch"* là gì ông không xem các diễn giải của mình là lời giải thích cuối cùng mà chỉ coi đó là một cách tiếp cận nhằm giúp độc giả Việt Nam tiếp cận văn bản này. Hay trong *Nho giáo, một triết lý chính trị,* Nguyễn Hiến Lê đặt vấn đề mang tính trao đổi như sau:

Nhiều học giả xét về Nho giáo, coi những tư tưởng chính trị trong đạo ấy là kết quả của những tư tưởng triết lý và đạo đức. Tôi không bảo rằng những kiến giải đó sai vì chính trị Nho giáo quả thật đặt cơ sở trên đạo đức; nhưng tôi nghĩ đạo đức Nho giáo có mục đích chính trị và Nho giáo dùng chính trị để gây đạo đức, cho nên phải đặt vấn đề ngược lại, coi phần chính trị là quan trọng nhất trong đạo Nho, mà những quan niệm về giáo hóa, về học vấn, về cách thao thủ... là kết quả của những tư tưởng chính trị thì mới hiểu thấu cái thâm ý của đạo Nho, mới thấy được chân tướng của nó. Trong cuốn này, tôi đặt lại vấn đề như vậy để tìm hiểu đạo Nho. (Nguyễn Hiến Lê, 1958, p.10-11)

Việc làm và thái độ trên của Nguyễn Hiến Lê cho thấy sự khiêm tốn và khách quan trong nghiên cứu. Tất cả những điều này đã góp phần làm nên phong cách nghiên cứu đáng trân trọng của Nguyễn Hiến Lê.

Tóm lại, có thể nói, sự vượt trội về số lượng các đầu sách liên quan đến lịch sử tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc cho thấy sự say mê cũng như nền tảng kiến thức sâu rộng của Nguyễn Hiến Lê trong lĩnh vực này. Bên cạnh đó, qua nội dung các trước tác còn cho thấy ở ông một tư duy và phương pháp làm việc khoa học, hiện đại, đầy tinh thần trách nhiệm. Trong nghiên cứu,

Nguyễn Hiến Lê rất chú trọng việc sưu tầm, tra cứu tư liệu từ các nguồn khác nhau nhằm đảm tính khách quan, đa chiều trong nhận định, đánh giá. Cách trình bày và diễn giải của ông cũng rõ ràng, chặt chẽ và có hệ thống giúp độc giả dễ nắm bắt và theo dõi. Đặc biệt, trong khi trình bày Nguyễn Hiến Lê luôn thể hiện một tinh thần đối thoại, trao đổi học thuật cởi mở và khiêm tốn. Các công trình của Nguyễn Hiến Lê tạo điều kiện thuận lợi cho độc giả trong nước tiếp cận các giá trị văn hóa, văn nghệ Trung Quốc một cách bài bản và có hệ thống. Qua đó, góp phần xây dựng không gian học thuật và hiện đại hóa tri thức ở Việt Nam thế kỷ XX.

4. Kết luận

Từ góc nhìn lịch sử - văn hóa, có thể nói Nguyễn Hiến Lê là một trong những học giả có đóng góp nổi bật trong việc tiếp nhận và phổ biến tư tưởng văn hóa, văn nghệ Trung Quốc ở Việt Nam. Dấu ấn mà Nguyễn Hiến Lê để lại qua mảng sách này không chỉ là nền tảng tri thức sâu rộng mà còn là tâm thế và thái độ của một nhà nghiên cứu với phong cách làm việc khoa học và chuyên nghiệp. Nhìn tổng thể, những công trình của ông không chỉ góp phần quan trọng cho việc phổ biến tri thức về văn hóa, văn nghệ Trung Quốc ở Việt Nam mà còn tạo nên sự hài hòa trong việc tiếp nhận tinh hoa văn hóa nhân loại. Điều này cũng cho thấy Nguyễn Hiến Lê

Trên đây chỉ là nghiên bước đầu của chúng tôi về một phương diện trong toàn bộ di sản đồ sộ mà học giả Nguyễn Hiến Lê đã để lại cho hậu thế. Vẫn cần thêm những nghiên cứu chuyên sâu hơn nữa để có thể đánh giá đầy đủ và khách quan hơn hơn vai trò và vị trí của ông trong dòng chảy lịch sử văn hóa dân tộc.

Tài liệu tham khảo

Châu, H. K. (2007). *Nguyễn Hiến Lê, cuộc đời và tác phẩm*. Văn học.

Huỳnh, N. P. (2020). Tiếp nhận tư tưởng văn nghệ Âu - Mỹ ở miền Nam giai đoạn 1954-1975. Trong La, K. H. (Chủ biên), *Việt Nam một thế kỷ tiếp nhận tư tưởng văn nghệ nước ngoài* (p.317-344). Đại học Sư phạm.

Nguyễn, H. L. (1958). *Nho giáo, một triết lý chính trị*. Nguyễn Hiến Lê.

Nguyễn, H. L. (1997). *Hồi ký Nguyễn Hiến Lê*. Văn học.

Nguyễn, H. L. (2006). *Tuyển tập Nguyễn Hiến Lê* (Tập 4) (Nguyễn Q. T. sưu tầm và tuyển chọn). Văn học.

Nguyễn, H. L. (2021). *Nguyễn Hiến Lê, tác phẩm đăng báo, theo dòng thời cuộc* (Nguyễn Tuấn Bình sưu tầm & giới thiệu). Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn, Q. T. (2007). *Văn học Việt Nam nơi miền đất mới*. Văn học.

Trần, V. C. (Chủ biên). (2018). *Nguyễn Hiến Lê, con người và tác phẩm*. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Võ, P. (1975). Nhân đọc bản thảo cuốn *Nguyễn Hiến Lê* của Châu Hải Kỳ. *Bách Khoa*, (426). http://ndclnh-mytho-usa.org/KhoSachCu/BachKhoa%20(qvd)-426.pdf

THE CONTRIBUTIONS OF NGUYEN HIEN LE TO THE RECEPTION AND DISSEMINATION OF CHINESE CULTURAL AND LITERARY THOUGHT IN VIETNAM

Nguyen Trong Binh

The University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Ho Chi Minh City

Corresponding Author: Nguyen Trong Binh - Email: nguyentrongbinh01012022@gmail.com

Article History: Received on 19th April 2026; Revised on 27th May 2026; Published on 10th June 2026

Abstract: This article examines the contributions of Nguyen Hien Le to the reception and dissemination of Chinese cultural and literary thought among Vietnamese readers. From a historical-cultural perspective, the study surveys and classifies Nguyen Hien Le's compilations, scholarly studies, translations, and other works related to the history of Chinese cultural and literary thought. Through the case of Nguyen Hien Le, the research sheds light on the significance of the reception and transmission of Chinese cultural and literary ideas in Vietnam during the twentieth century. The findings demonstrate that Nguyen Hien Le was a distinguished scholar whose contributions were remarkable both in the breadth of his intellectual output and in his scholarly methodology.

Key words: Nguyen Hien Le; cultural exchange; Chinese cultural thought; Chinese literature and arts; acculturation.